TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30-3-2022
"V/v Tranh chấp về cấp dưỡng cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Lý.

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Kha, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021, về việc "Tranh chấp về cấp dưỡng cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trịnh Thị Cẩm H, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Danh Vũ S, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/7/2021, quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bà Trịnh Thị Cẩm H trình bày: Bà và ông S là vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định số 120/2019/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Khi thuận tình ly hôn, bà và ông S thống nhất giao hai con chung là Danh Hữu P, sinh ngày 20/01/2008 và Danh Thịnh P, sinh ngày 22/7/2012 cho bà nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng cho con cả hai tự thỏa thuận. Sau khi ly hôn, bà và ông S tranh chấp tài sản chung nên vấn đề cấp dưỡng nuôi con cũng không thỏa thuận được. Bà khởi kiện yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con là Danh Hữu P, sinh ngày 20/01/2008 và Danh Thịnh P, sinh ngày 22/7/2012 với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng/người, thời gian cấp dưỡng tính từ thời điểm ly hôn đến khi các con tròn 18 tuổi.

Theo văn bản tường trình ngày 09/11/2021, quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bị đơn ông Danh Vũ S trình bày: Theo Quyết định số 120/2019/QĐST-HNGĐ

ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng ông thuận tình ly hôn và giao con chung Danh Hữu P, sinh ngày 20/01/2008 và Danh Thịnh P, sinh ngày 22/7/2012 cho bà H nuôi dưỡng. Sau đó, ông và bà H thỏa thuận lại mỗi bên nuôi một người con, bà H nuôi Danh Hữu P và ông nuôi Danh Thịnh P nên từ khi vợ chồng ly hôn Thịnh P vẫn sống với ông đến nghỉ hè (khoảng tháng 5/2021) mới được bà H đón về. Hiện các con đang sống với bà H, việc cấp dưỡng mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng là quá khả năng, ông đồng ý cấp dưỡng cho con là Thịnh P, mức 500.000 đồng/tháng, riêng Hữu P sống với mẹ từ khi ông và bà H ly hôn nên ông không đồng ý cấp dưỡng. Trường hợp bà H không có khả năng nuôi con thì có thể giao lại cho ông nuôi và không yêu cầu bà H cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà H khởi kiện yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con với bị đơn có nơi cư trú tại huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết là đúng theo qui định tại khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn bà Trịnh Thị Cẩm H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Danh Vũ S cấp dưỡng cho con chung tên Danh Hữu P, sinh ngày 20/01/2008 và Danh Thịnh P, sinh ngày 22/7/2012 với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng/người cho đến khi hai cháu Thịnh P, Hữu P tròn 18 tuổi.

Xét thấy, theo trình bày của ông S và bà H thì cháu Danh Hữu P, sinh ngày 20/01/2008 và Danh Thịnh P, sinh ngày 22/7/2012 là con chung của hai người, hiện các cháu đang sống với bà H. Theo Quyết định số 120/2019/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng ghi nhận giao hai cháu Thịnh P, Hữu P cho bà H được trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận. Bà H và ông S không thỏa thuận được việc cấp dưỡng, bà H khởi kiện yêu cầu ông S cấp dưỡng cho con là thực hiện quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định "*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con"*, do ông S không trực tiếp nuôi con nên việc bà H là người trực tiếp nuôi con yêu cầu ông S cấp dưỡng cho con chung là có căn cứ. Về mức yêu cầu cấp dưỡng cho mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng, mức yêu cầu này không cao so với chi phí sinh hoạt cơ bản cho trẻ em hiện nay nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 82, khoản 1 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, buộc ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là cháu Thịnh P, Hữu P mỗi người là 1.000.000 đồng/tháng đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[3] Ông Danh Vũ S phải cấp dưỡng nuôi con nên phải chịu án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bà Trịnh Thị Cẩm H được hoàn lại tiền tạm ứng án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 81; khoản 2 Điều 82; khoản 1 Điều 83 luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm a khoản 6 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trịnh Thị Cẩm H, buộc ông Danh Vũ S cấp dưỡng cho con chung tên Danh Hữu P, sinh ngày 20/01/2008 và Danh Thịnh P, sinh ngày 22/7/2012. Mức cấp cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng/người, thời gian cấp dưỡng từ ngày 30/3/2022 đến khi cháu Hữu P và cháu Thịnh P đủ 18 tuổi.

2. Ông Danh Vũ S phải chịu án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng. Nguyên đơn bà Trịnh Thị Cẩm H được hoàn lại 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001173 ngày 02/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thanh Mai